UỶ BAN NHÂN DÂN **XÃ PHÚ XUÂN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1943 /QĐ-UBND	*Phú Xuân, ngày 25 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt dự án công trình: Trường TH&THCS Lê Duẩn

Hạng mục: 08 phòng học và trang thiết bị

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHÚ XUÂN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu; Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư; Luật Hải quan; Luật Thuế giá trị gia tăng; Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; Luật Đầu tư; Luật Đầu tư công; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/06/2026 của Chính phủ quy định chi tiết về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 050/2025/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc Ban hành quy định về thẩm quyền trong quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 852/QĐ-UBND ngày 05/05/2026 của UBND xã Phú Xuân về việc giao nhiệm vụ làm chủ đầu tư đối với các công trình, dự án năm 2026 thuộc nguồn vốn ngân sách địa phương;

Căn cứ Quyết định số 1282/QĐ-UBND ngày 18/06/2026 của UBND xã Phú Xuân về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Trường TH&THCS Lê Duẩn; Hạng mục: 08 phòng học và trang thiết bị;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế xã Phú Xuân tại Tờ trình số 470/TTr-KT ngày 21/8/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án công trình: Trường TH&THCS Lê Duẩn; Hạng mục: 08 phòng học và trang thiết bị với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Trường TH&THCS Lê Duẩn; Hạng mục: 08 phòng học và trang

thiết bị.

2. Nhóm dự án, loại và cấp công trình: Nhóm C, Công trình dân dụng, Cấp III.

3. Mã định danh (nếu có):

4. Địa điểm xây dựng: Xã Phú Xuân, tỉnh Đắk Lắk.

5. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND xã Phú Xuân.

6. Chủ đầu tư: Phòng Kinh tế xã Phú Xuân.

Địa chỉ: Thôn Xuân Long, xã Phú Xuân, tỉnh Đắk Lắk.

Mã số thuế: 6001799347.

7. Nhà thầu tư vấn khảo sát, lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công: Công ty TNHH thiết kế xây dựng CSDESIGN, mã số thuế: 0314473913.

8. Mục tiêu dự án: Trường TH&THCS Lê Duẩn; Hạng mục: 08 phòng học và trang thiết bị nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng, ổn định nâng cao cơ sở vật chất. Đảm bảo cho giảng dạy và học tập của giáo viên và học sinh, phát triển giáo dục và đào tạo, tạo khuôn viên hài hoà sạch sẽ khang trang, hợp mỹ quan.

9. Quy mô đầu tư xây dựng:

*./ Nhà lớp học 08 phòng 02 tầng:

- Diện tích xây dựng : 402.04m2; Tổng DT sàn khoảng: 804.08m2

+ Chiều dài nhà khoảng: L= 42.4m.

+ Chiều rộng nhà khoảng: B=9.5m.

+ Chiều cao nhà khoảng: H = 11.40m.(tính từ cos 0.000);

* ./Trang thiết bị:

- Mua sắm và lắp đặt một số trang thiết bị cần thiết như:

+ Bàn ghế học sinh liền khối : 160 bộ

+ Bàn ghế giáo viên : 08 bộ

+ Bảng chống loá : 08 bộ.

Đặc điểm công trình:

*./ Nhà lớp học 08 phòng 02 tầng:

- Công trình xây dựng theo tiêu chuẩn cấp III, diện tích xây dựng 402.04m2, Dãy nhà có 02 tầng mỗi tầng có 04 phòng học, mỗi phòng học có kích thước (7.0x7.0m, Tương ứng với tiêu chuẩn 36-40 học sinh/01 phòng học). Khu vệ sinh nam, nữ có kích thước (5.0x7.0m). Hành lang chạy trước lớp học có chiều rộng 2.1m.

- Hai cầu thang chia đều khoảng cách các lớp học có kích thước (4.2x7.0m)

- Sảnh chính Sxd khoảng : Sxd = 25.16m2

+ Chiều dài sảnh khoảng: L(sảnh) = 7.4m

+ Chiều rộng sảnh khoảng: B(sảnh) =3.4m.

* Kết cấu: tiêu chuẩn cấp III, 01 trệt 01 tầng lầu; Móng cột, dầm, lanh tô – ô văng, sàn, sê nô bằng BTCT đá 1x2 M#200. Móng tường xây đá hộc VXM M#50; Nền nhà lót đá 4x6 VXM M#50 dày 100mm, nền, sàn lát gạch ceramic 600x600;Nền, sàn WC lát gạch chống trượt 600x600, tường ốp gạch cao 2.7m, hệ thống vách ngăn vệ sinh bằng tấm compact hoặc vật liệu tương đương. Vì kèo mái bằng BTCT, mái lợp tôn sóng vuông mạ màu dày 0.4mm, xà gồ thép C120x60x1.5

a975mm. Dầm trần thép hộp 40x80x1.4mm trần la phông tôn lạnh; Cửa đi, cửa sổ sử dụng cửa sắt và kính; Tường xây gạch không nung 8x8x18 VXM M#50; Toàn bộ tường trát VXM M#75, Trần trát VXM M#75, bả matít, lăn sơn 03 nước. Tam cấp, bậc thang xây gạch XMCL VXM M#50, Toàn bộ bậc cấp ốp gạch Grannít tự nhiên màu đỏ, bậc thang, sàn chiếu nghỉ trát granitô; Lắp đặt hệ thống cấp điện, hệ thống chống sét đồng bộ hoàn chỉnh.

*. Trang thiết bị:

- Bảng chống lóa.

+ Kích thước: 3600x1200.

+ Có dòng kẻ mờ.

+ Khung viền bọc nhôm.

+ Tấm lót sau bằng nhựa ốp cách nhiệt.

+ Bộ giá treo bằng nhôm

- Bàn ghế học sinh gắn liền.

+ Kích thước dài 1200 x rộng 860 x cao 570 (mm)

+ Bộ bàn ghế học sinh

+ Bàn liền ghế có tựa lưng

+ Chân bàn kiểu chữ nhật, khung ống thép sơn tĩnh điện

+ ghế có thanh giằng ngang

+ Mặt bàn và đệm ghế gỗ melamine dày 18mm, đáy ngăn bàn và yếm lửng gỗ dày 12mm.

- Bàn ghế giáo viên. Chất liệu: Gỗ, thép sơn tĩnh điện

+ Kích thước: Bàn: W1200xD600xH750; Ghế: W450xD450xH450-900

+ Bàn được ghép bộ giữa bàn giáo viên và ghế

+ Gồm 1 bàn lớn và một ghế đơn tựa lưng. Bàn giáo viên trang bị yếm dài, bên trong bàn có 1 ngăn cánh mở tiện dụng.

10. Quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng:

- Quy chuẩn xây dựng Việt Nam gồm: Tập 1, Tập 2 và Tập 3.

- TCVN 9398:2012 Công tác trắc địa trong công trình xây dựng – Yêu cầu chung;

- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng được ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;

TCXDVN 4319:2012; TCVN 2737: 2023; TCVN 8794: 2022; TCVN 5529-2010; TCVN ISO 45001; TCVN 9362:2012; TCVN 4447:2012; QCVN 09:2023; TCVN 5574: 2018; TCVN 5575: 2012; TCVN 5573-2011; TCVN 9207: 2012; TCVN 13608:2023; TCVN 8095-845:2009; TCVN 9385:2012; TCVN 9377-1:2012; TCVN 9377-2:2012; TCVN 9377-3:2012

- Các tiêu chuẩn, quy chuẩn khác có liên quan khác.

11. Giá trị tổng mức đầu tư xây dựng của dự án: 7.000.000.000 đồng.

(Bằng chữ: Bảy tỷ đồng chẵn*)*

Trong đó:

STT	NỘI DUNG CHI PHÍ	GIÁ TRỊ SAU THUẾ (đồng)
I	**Chi phí xây dựng**	5.861.213.000
II	**Chi phí thiết bị**	326.800.000
III	**Chi phí quản lý dự án**	195.409.000
IV	**Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng**	530.650.000
V	**Chi phí khác**	41.230.000
VI	**Chi phí dự phòng**	44.698.000

12. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026 – 2028.

13. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách xã.

- Dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo thời gian thực hiện dự án: Bố trí vốn từ nguồn ngân sách xã trong các năm 2026-2028 đảm bảo đủ vốn triển khai hoàn thành dự án và thanh quyết toán theo quy định của pháp luật.

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Thuê tư vấn quản lý dự án.

15. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên (nếu có); phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (nếu có): Không có.

16. Các thông tin khác: Không.

Điều 2. Phòng Kinh tế được giao làm Chủ đầu tư căn cứ Điều 1 tổ chức thực hiện, tiến hành triển khai thực hiện đầu tư xây dựng công trình đảm bảo đúng tiến độ và tuân thủ pháp luật theo quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế xã, và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND xã;
- Phòng Giao dịch số 14 - Kho bạc Nhà nước Khu vực XIV;
- Lưu VT, KT.

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tiến Ấn